

Phiếu học tập chủ động
Môn học: CSE485 – Công Nghệ Web

Họ và tên: Nguyễn Đức Quân

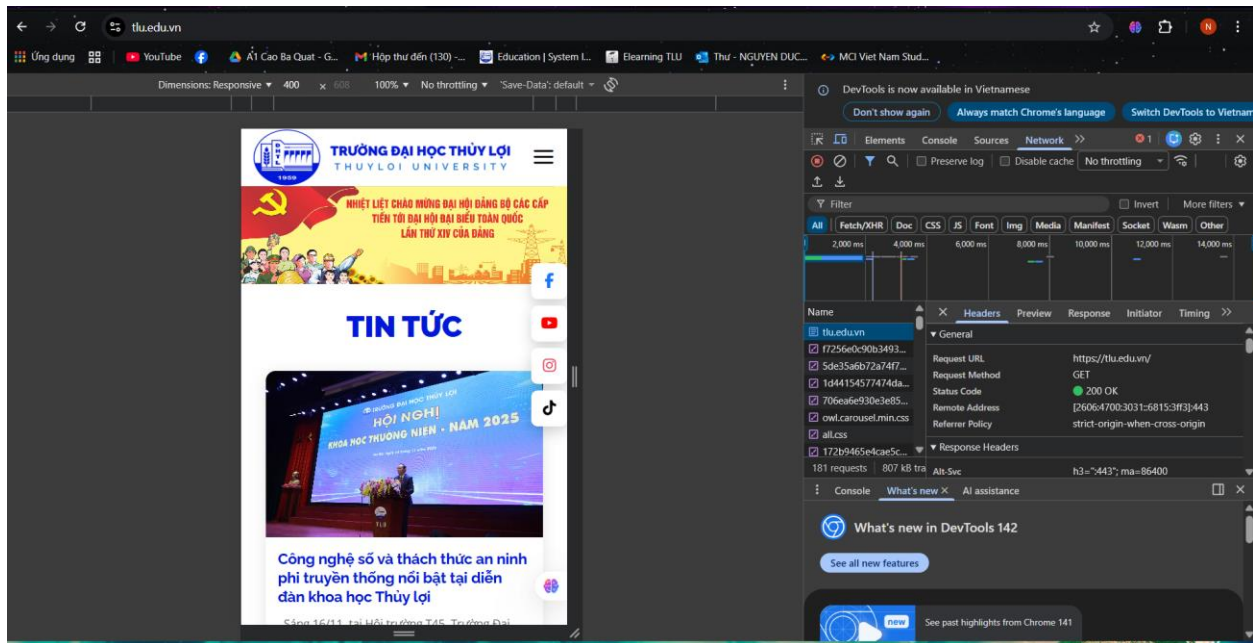
Mã sinh viên: 2251162122

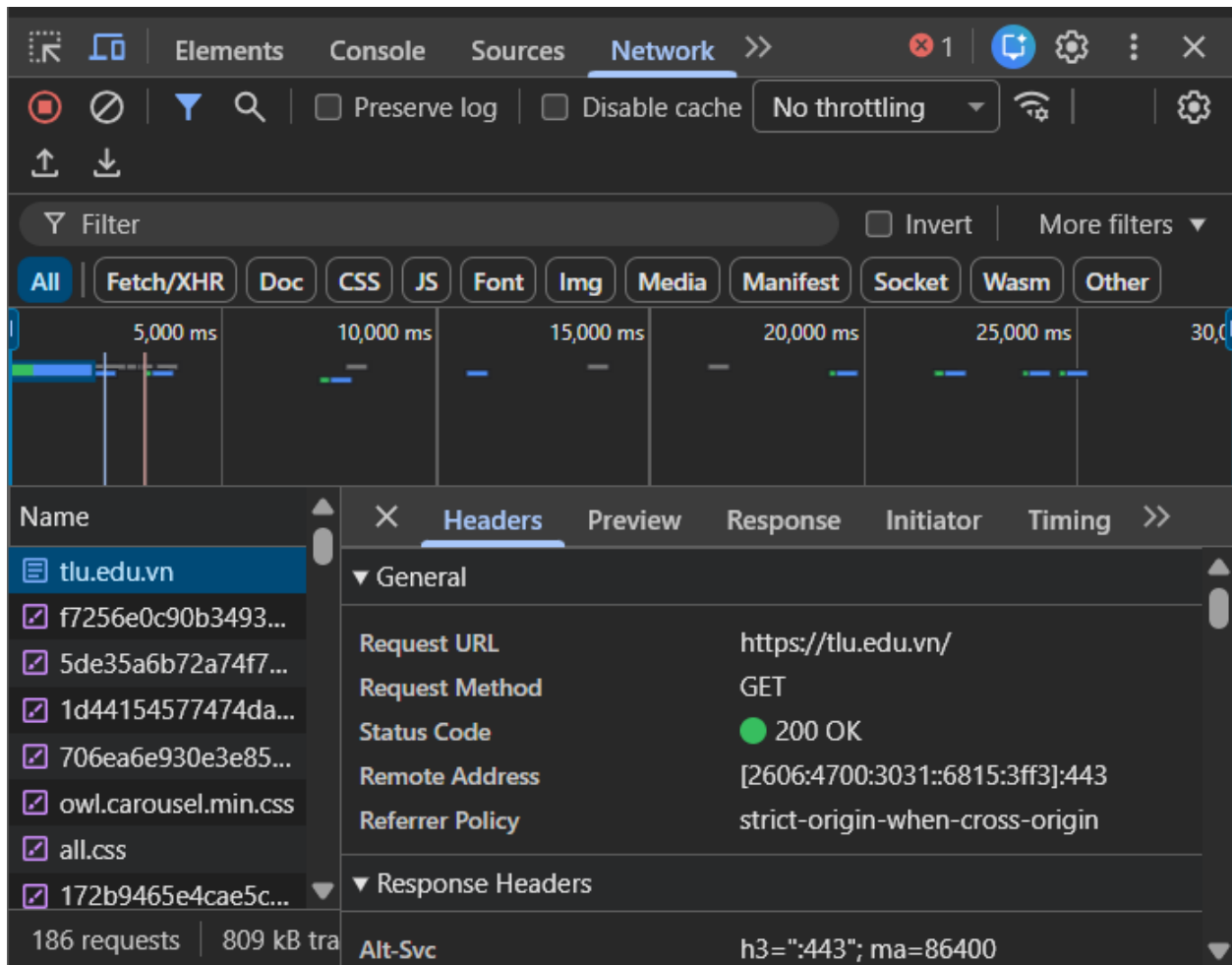
Lớp: 64HTTT4

Lớp học phần: 65HTTT

CHƯƠNG 1: TÌM HIỂU VỀ CÔNG NGHỆ WEB

1. Ảnh thực hành





2. Câu hỏi phản biện

- **Câu hỏi:** Tại sao sau khi tải xong một trang web, nếu nhấn F5 hoặc Refresh, trình duyệt vẫn gửi lại yêu cầu HTTP đến máy chủ, dù nội dung trang web ban đầu đã được tải về trước đó?
 - **Câu trả lời:** Vì trình duyệt luôn phải đảm bảo rằng nội dung hiển thị là phiên bản mới nhất mà máy chủ cung cấp. Khi nhấn F5 (Refresh), trình duyệt sẽ gửi lại yêu cầu HTTP để kiểm tra xem tài nguyên (như HTML, CSS, Script...) có thay đổi so với lần tải trước không.
 - Nếu máy chủ thông báo rằng tài nguyên chưa thay đổi (chẳng hạn bằng mã trạng thái HTTP 304 Not Modified), trình duyệt sẽ sử dụng lại dữ liệu đã được lưu trong cache.
 - Nếu có thay đổi, trình duyệt sẽ tải lại dữ liệu mới.
- Cơ chế này giúp tiết kiệm thời gian tải và băng thông, đồng thời vẫn đảm bảo người dùng xem được nội dung mới nhất từ server. Đây là cách Internet

cân bằng giữa hiệu suất (sử dụng cache) và tính chính xác (kiểm tra cập nhật).

CHƯƠNG 2: Lập trình PHP căn bản

- Code hoàn thiện

```
<!DOCTYPE html>

<html lang="vi">

<head>

<meta charset="UTF-8">

<title>PHT Chương 2 - PHP Căn Bản</title>

</head>

<body>

<h1>Kết quả PHP Căn Bản</h1>

<?php

// BẮT ĐẦU CODE PHP CỦA BẠN TẠI ĐÂY


// TODO 1: Khai báo 3 biến

$ho_ten = "Nguyễn Văn B";

$diem_tb = 8.0;

$sco_di_hoc_chuyen_can = true; // Giá trị true/false


// ---


// TODO 2: In ra thông tin sinh viên

echo "Họ tên: **$ho_ten**<br>";

echo "Điểm trung bình: **$diem_tb**<br>";
```

```
echo "Đi học chuyên cần: *" . ($co_di_hoc_chuyen_can ? "Có" : "Không") .  
"***<br><br>";  
  
// ---  
  
// TODO 3: Viết cấu trúc IF/ELSE IF/ELSE (2.2)  
$xep_loai = "";  
  
if ($diem_tb >= 8.5 && $co_di_hoc_chuyen_can == true) {  
    $xep_loai = "Giỏi";  
} elseif ($diem_tb >= 6.5 && $co_di_hoc_chuyen_can == true) {  
    $xep_loai = "Khá";  
} elseif ($diem_tb >= 5.0 && $co_di_hoc_chuyen_can == true) {  
    $xep_loai = "Trung bình";  
} else {  
    // Trường hợp này bao gồm: Điểm < 5.0 HOẶC $co_di_hoc_chuyen_can ==  
false  
    $xep_loai = "Yếu (Cần cố gắng thêm!)";  
}  
  
echo "Xếp loại: **$xep_loai**<br><br>";  
  
// ---  
  
// TODO 4: Viết 1 hàm đơn giản (2.3)
```

```
function chaoMung() {  
    echo "---<br>";  
    echo "Thông báo: **Chúc mừng bạn đã hoàn thành PHT Chương 2!**<br>";  
}
```

```
// ---
```

```
// TODO 5: Gọi hàm bạn vừa tạo
```

```
chaoMung();
```

```
// KẾT THÚC CODE PHP CỦA BẠN TẠI ĐÂY
```

```
?>
```

```
</body>
```

```
</html>
```

- Ảnh chụp màn hình kết quả



- **Câu hỏi:**

Tại sao trong PHP, chúng ta dùng dấu chấm (.) để nối chuỗi (ví dụ: "Điểm: " . \$diem_tb;) thay vì dùng dấu cộng (+) như trong một số ngôn ngữ khác?

- **Câu trả lời:**

Trong PHP, chúng ta phải dùng dấu chấm (.) để nối chuỗi thay vì dấu cộng (+) là vì dấu cộng (+) được dành riêng cho các phép toán số học. Việc tách biệt rõ ràng giữa phép cộng số học (+) và phép nối chuỗi (.) giúp ngôn ngữ mạch lạc hơn và tránh được các lỗi ép kiểu dữ liệu không mong muốn khi lập trình viên nhầm lẫn giữa hai loại dữ liệu này.